

ban gồm: biên bản hòa giải, biên bản kiểm tra xác minh thực địa; giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân phường Phước Hòa; các biên bản đối thoại giữa các bên tranh chấp; thông báo số 526 ngày 01/9/2011-UBND phường Phước Hòa; trích đo bản đồ địa chính diện tích đất tranh chấp để xác định rõ mối quan hệ tranh chấp của bà Cao Ngọc Thu, bà Thu tranh chấp lối đi nào? Diện tích, chiều dài, chiều rộng, điểm đầu và điểm kết thúc con hẻm tranh chấp. Như vậy quá trình giải quyết tranh chấp của Ủy ban chưa được thể hiện đầy đủ trong hồ sơ nhưng Tòa cấp sơ thẩm vẫn xác định việc ban hành Quyết định số 1467 ngày 20/02/2013 của Chủ tịch UBNDTP Nha Trang là đúng quy định và tuyên bác yêu cầu của bà Thu là chưa đảm bảo. Để vụ án được giải quyết đúng quy định Tòa án cấp phúc thẩm đã tiến hành thu thập các tài liệu chứng cứ thì thấy rằng: Nguồn gốc đất tại 69/16 Trần Nhật Duật do ông Cao Chư và bà Đinh Thị Chút sử dụng là đất công tạm chiếm. Diện tích đất kê khai theo phiếu điều tra cơ bản về đất ngày 21/11/1976 là $52m^2$, nhưng theo bản đồ địa chính phường Phước Hòa thiết lập năm 1998 có diện tích $111,8m^2$, theo trình bày của bà Thu thì hộ bà Thu đang sử dụng là $99,5m^2$. Theo trích đo địa chính khu đất thì diện tích đất đang tranh chấp là $28,8m^2$. Quyết định số 1467 ngày 20/02/2013 của Chủ tịch UBNDTP Nha Trang có nội dung bác yêu cầu của bà Thu nhưng không xác định rõ diện tích, vị trí đất bị bác yêu cầu. Về trình tự thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai: Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang chưa tuân thủ đúng quy định tại Điều 161 Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính Phủ về căn cứ để giải quyết tranh chấp đất đai trong trường hợp các bên không có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...như: không xem xét chứng cứ về quá trình sử dụng đất của đương sự, không xem xét thực tế diện tích đất hộ bà Thu sử dụng, không lấy ý kiến Hội đồng tư vấn giải quyết tranh chấp đất ở phường Phước Hòa cũng như lời khai của ông Ba (là một trong những người dân sinh sống lâu năm ở thửa đất liền kề), không xem xét sự phù hợp của hiện trạng sử dụng đất đang có tranh chấp với quy hoạch sử dụng đất.

Như vậy việc ban hành Quyết định số 1467/QĐ.CT.UBND ngày 20/02/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang chưa đảm bảo nội dung và các căn cứ ban hành quyết định theo đúng quy định của pháp luật, do đó cấp phúc thẩm đã sửa án sơ

thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Cao Ngọc Thu: Hủy Quyết định số 1467/QĐ.CT.UBND ngày 20/02/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc giải quyết tranh chấp ngõ đi tại 69 Trần Nhật Duật, Phường Phước Hòa, thành phố Nha Trang giữa bà Cao Ngọc Thu với các hộ liên kề: hộ gia đình bà Lê Thị Triều và hộ gia đình bà Trần Thị Sương.

Ngoài ra trong vụ án này đối tượng khởi kiện là Quyết định số 1467/QĐ.CT.UBND ngày 20/02/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang được ban hành để giải quyết tranh chấp đất đai trong khi Luật đất đai năm 2013 chưa có hiệu lực pháp luật nhưng bản án sơ thẩm lại áp dụng các quy định của Luật đất đai năm 2013 để xét xử là không đúng quy định.

Thông qua công tác kiểm sát giải quyết vụ án hành chính nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa thông báo để các Viện kiểm sát nhân dân huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu rút kinh nghiệm, tránh những sai sót tương tự nhằm nâng cao chất lượng nghiệp vụ công tác kiểm sát giải quyết các vụ án hành chính.

Nơi nhận:

- 8 VKS huyện, TX, TP;
- VKSTC (Vụ 12) (b/cáo);
- Viện trưởng VKS tỉnh (b/cáo);
- VP;
- Lưu P12.



**KT. VIÊN TRƯỞNG
PHÓ VIÊN TRƯỞNG**

Trần Thanh Thủy
Trần Thanh Thủy